

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 148/2020/TLST-DS ngày 06 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

***Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP V**

Địa chỉ: số 89 L, phường L, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: ông Ngô Chí D – chức vụ: Chủ tịch HĐQT. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Hải A – chức vụ: Trưởng bộ phận xử lý nợ phòng KHCN MB01; Ông Nguyễn Thành H – chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ phòng KHCN MB01; Ông Trần Hải N – chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ phòng KHCN MB01 (theo Giấy ủy quyền số 2232/2020/UQ-VPB ngày 14/8/2020)

Bị đơn: - Ông **Nguyễn Đại L**, sinh năm 1974.

- Bà **Nguyễn Ngọc T**, sinh năm 1979.

Cùng ĐKKHKT: Tổ 20 phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

Cùng trú tại: Số 51A, ngõ 105 phố Yên Hòa, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2. 1. Ngân hàng TMCP V (V) và ông Nguyễn Đại L, bà Nguyễn Ngọc T xác nhận đã ký 02 Hợp đồng tín dụng gồm:

+ Hợp đồng tín dụng số LN1707070106203 ngày 21/07/2017; Số tiền vay: 1.500.000.000 đồng (Một tỷ năm trăm triệu đồng chẵn); Mục đích vay: vay bổ sung vốn kinh doanh vật liệu xây dựng; Thời hạn vay: 120 tháng tính từ ngày giải ngân vốn vay đầu tiên;

+ Lãi suất vay và kỳ điều chỉnh: Lãi suất vay tại thời điểm giải ngân là: 11,5%/năm. Mức lãi suất này sẽ được điều chỉnh định kỳ 03 tháng/1 lần vào các ngày 01/01, 01/04, 01/7, 01/10 hàng năm. Ngày điều chỉnh lãi suất đầu tiên là ngày 01/01/2018, điều chỉnh sau đó vào ngày 01/7/2018 với mức: lãi suất bán vốn của Ngân hàng tại thời điểm điều chỉnh cộng biên độ 4,5%. Lãi suất bán vốn là mức lãi suất do Hội sở chính của V tại thời điểm điều chỉnh áp dụng với khoản giải ngân có kỳ hạn 120 tháng và kỳ điều chỉnh lãi suất là 03 tháng.

- Hợp đồng thấu chi số CTT/VN10324/201708/100 mở ngày 01/8/2017.

+ Hạn mức vay: 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng chẵn)

+ Thời hạn vay: 60 tháng; Mục đích vay: tiêu dùng; Hình thức vay: tín chấp.

+ Lãi suất trong hạn: Lãi suất cho vay áp dụng theo biểu lãi suất cho vay do V quy định qua từng thời kỳ; Lãi suất quá hạn: Bằng 150% lãi suất trong hạn kể từ thời điểm phát sinh nợ quá hạn.

Tài sản bảo đảm cho nghĩa vụ tín dụng và các nghĩa vụ khác của ông Nguyễn Đại L, bà Nguyễn Ngọc T tại V là: Toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đối với Thửa đất số 627-2, tờ bản đồ số 04, địa chỉ: Số nhà 51A, ngõ 105 phố Y, quận C, Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AP329835, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất 805.2000.QĐUB/2533.2000 do Sở tài nguyên môi trường cấp ngày 19/5/2009 cho ông Nguyễn Đại L; Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 2348/2017; Quyền số 03 – 2017 TP/CC-SCC/HĐGD ký ngày 19/7/2017 tại Văn phòng công chứng K, thành phố Hà Nội.

Ngân hàng TMCP V (V) và ông Nguyễn Đại L, bà Nguyễn Ngọc T xác nhận: Tạm tính đến ngày 16/3/2021, tôi xác nhận vợ chồng tôi (Nguyễn Đại L, bà Nguyễn Ngọc T) còn nợ V tổng số tiền là: 1.674.345.642 đồng. Trong đó nợ gốc là 1.249.055,357 đồng, nợ lãi là 425.290.285 đồng.

2.2. Các đương sự nhất trí thỏa thuận lộ trình thanh toán nợ như sau:

+ Đợt 1: Chậm nhất đến ngày 30/04/2021, ông Nguyễn Đại L, bà Nguyễn Ngọc T phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP V số tiền là 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng);

+ Đợt 2: Chậm nhất đến ngày 30/05/2021, ông Nguyễn Đại L, bà Nguyễn Ngọc T phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP V số tiền là 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng).

+ Đợt 3: Chậm nhất đến ngày 30/06/2021, ông Nguyễn Đại L, bà Nguyễn Ngọc T phải thanh toán toàn bộ số nợ còn lại (tính đến ngày 16/3/2021 là 674.345.642 đồng) cho Ngân hàng TMCP V. (bao gồm cả nợ gốc và nợ lãi đến ngày thanh toán hết toàn bộ nợ gốc).

Hai bên cam kết sẽ thực hiện đúng lộ trình trên. Trường hợp ông Nguyễn Đại L, bà Nguyễn Ngọc T vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo lộ trình trên thì ông L và bà T phải thanh toán toàn bộ dư nợ gốc, lãi phát sinh đến ngày ông bà thực trả hết nợ cho Ngân hàng TMCP V theo quy định tại các hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa các bên. Đồng thời, Ngân hàng TMCP V có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm theo quy định của pháp luật.

2.3. *Án phí hòa giải thành:* Ông Nguyễn Đại L, bà Nguyễn Ngọc T Anh phải nộp 31.115.000 đồng (ba mươi một triệu, một trăm mười lăm nghìn đồng). Ngân hàng TMCP V không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền 27.600.000 đồng (hai mươi bảy triệu, sáu trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí Ngân hàng TMCP V đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 00020510 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy ngày 06/11/2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSNDTPHN+ Cầu Giấy;
- Chi cục THADSQ.CG;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY
THẨM PHÁN

Nguyễn Văn L□ong